

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

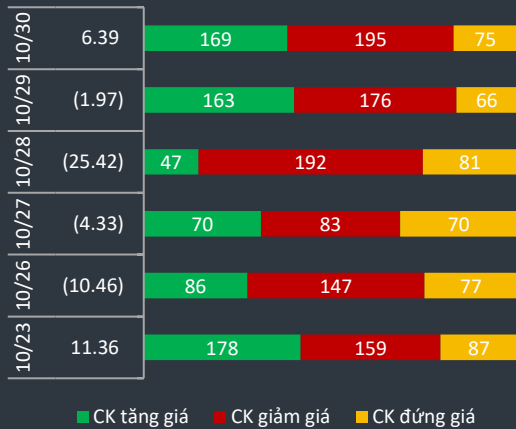
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

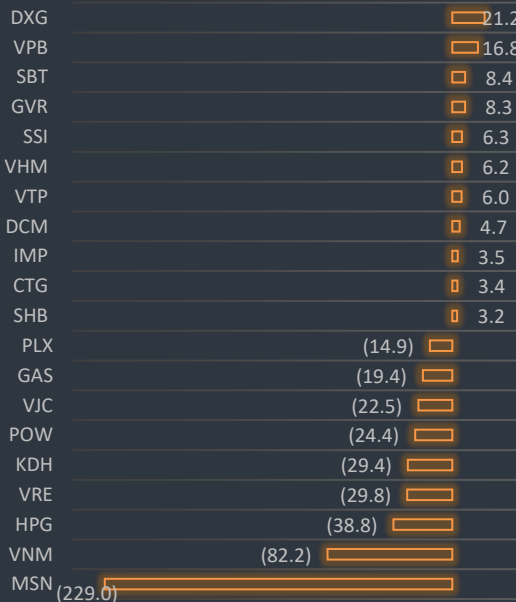
Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

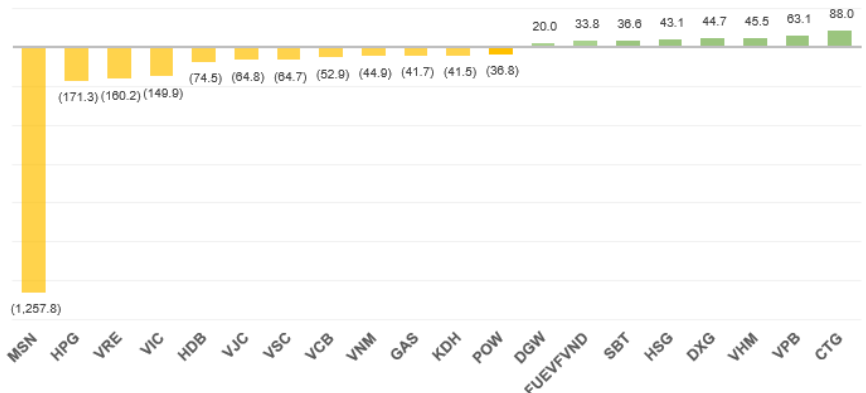


Thị trường phiên cuối tuần có những biến động bất ngờ và hấp dẫn đến tận giờ giao dịch cuối cùng trong ngày. Cho đến qua 14h trưa chỉ số index vẫn đang giảm gần 8 điểm đã bất ngờ đảo chiều nhờ hàng loạt lệnh lớn đổ vào các nhóm blue chip. Từ vị thế giảm Vnindex chuyển sang xanh hơn 6 điểm khi đóng cửa. Các giao dịch cuối phiên đã có sự tác động lớn từ các quỹ ETF nội và khi nhiều quỹ cùng tham gia cơ cấu danh mục đã làm cục diện thị trường thay đổi đáng kể.

VIC, KDH, PNJ, GVR, HDB và MWG trong top cổ phiếu blue chip tăng tốt nhất trong ngày ngược lại VHM và VRE lại giảm nhẹ. TCB là cổ phiếu ngân hàng giảm mạnh nhất trong ngày đến 2% cũng với STB mất 1.5%.

Một số cổ phiếu thuộc họ cao su có liên quan bất động sản đang trong xu hướng hồi phục và tăng nhẹ như PHR, GVR. Một số cổ phiếu khu công nghiệp cũng xanh nhẹ trở lại như TIP, SZC, SIP, NTC, LHG, ITA.

Khối ngoại bán ròng 563 tỷ đồng trong ngày nâng giá trị bán ròng cả tuần lên 1,928 tỷ. MSN bán ròng nhiều nhất với hơn 1,257 tỷ đồng, chiếm 65% tổng giá trị bán ròng của khối ngoại. HPG, VRE, VIC, HDB cũng nặng trong top bán ròng nhiều nhất từ 80 tỷ đến 180 tỷ trong tuần. Nhóm cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất có CTG, VPB, VHM, DXG và HSG. Tính chung cả tháng 10 khối ngoại đã bán ròng trên thị trường hơn 7,300 tỷ.



# Vnindex 925.47

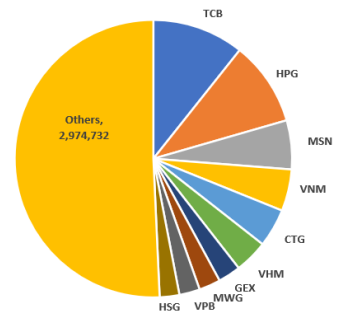
▲ +6.39 (+0.7%)

## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
VIC	106.5	5,800	5.76
KDH	25.0	1,050	4.38
PNJ	69.5	2,700	4.04
GVR	14.2	450	3.28
HDB	24.2	600	2.54
MWG	104.7	2,400	2.35
PLX	49.0	800	1.66
VPB	23.6	300	1.29
FPT	51.5	600	1.18
VNM	108.0	1,100	1.03
HVN	24.9	250	1.02
REE	41.9	300	0.72
BVH	50.5	300	0.60
HNG	11.0	50	0.46
TPB	22.8	50	0.22
MBB	17.8	-	-
NVL	62.0	-	-
DHG	102.0	-	-
BCM	39.5	-	-
MSN	84.0	-	-
SAB	184.3	(200)	(0.11)
HPG	30.6	(50)	(0.16)
VHM	76.0	(200)	(0.26)
EIB	17.2	(50)	(0.29)
CTG	29.0	(100)	(0.34)
BID	38.5	(150)	(0.39)
VCB	83.0	(600)	(0.72)
GAS	70.4	(600)	(0.85)
VJC	101.2	(1,100)	(1.08)
VRE	25.3	(300)	(1.17)
STB	13.3	(200)	(1.48)
GEX	19.0	(350)	(1.81)
POW	9.4	(190)	(1.98)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



Thị trường trong tuần đóng cửa tại mốc 925, so với cuối tuần trước giảm 36 điểm. Có thể xem tuần giao dịch vừa qua là ác mộng với các nhà đầu tư khi diễn biến chỉ số index đảo chiều rất nhanh giống như các đợt điều chỉnh trước đó vào tháng 6 và cuối tháng 7. Nhà đầu tư hầu như không kịp thoát ra thị trường nếu vẫn còn duy trì trạng thái mua vào từ cuối tuần trước đó. Về ngắn hạn thị trường sẽ có những phiên dao động nhẹ và có thể trong 1,2 phiên đầu tuần sẽ chưa có biến động lớn vì chờ đợi kết quả bầu cử tổng thống tại Mỹ. Các phản ứng thị trường về ngắn hạn sẽ đi theo xu hướng thị trường quốc tế trong vài ngày. Dù vẫn duy trì mức độ thận trọng nhất định nhưng một số cổ phiếu đang cho tín hiệu có thể tích lũy ngắn hạn. Nhà đầu tư giữ chiến lược giữ tỷ trọng ở mức vừa phải, mua vào theo các đợt điều chỉnh sâu và hạn chế sử dụng margin giai đoạn hiện tại.

### Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support
TCB	21.4	(11.00)	20	26	Mua quanh 22. Mục tiêu 26	7.0%
DPM	16.3	(5.50)	16	20	Mua quanh 16-17. Mục tiêu 20-22	1.9%
FPT	51.5	(4.50)	46	60	Mua quanh 50-51. Mục tiêu 60	12.0%
GVR	14.2	(1.40)	11.5	17	Mua quanh 13-13.5. Mục tiêu 16-17	23.5%
HPG	30.6	(1.10)	28	37	Mua quanh 30-31. Mục tiêu 37	9.3%
HSG	15.0	(2.60)	14	20	Mua quanh 14.5-15. Mục tiêu 18	7.1%
MWG	104.7	(4.80)	80	120	Nằm giữ. Mục tiêu nâng 120	30.9%
VCB	83.0	(5.10)	80	95	Mua quanh 83-85. Mục tiêu 95	3.8%
PHR	55.1	(0.70)	50	65	Mua quanh 51-52. Mục tiêu 60	10.2%

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE

VCI	3.07
LCG	3.42
TDC	3.47
HVH	3.81
PNJ	4.04
TRC	4.17
KDH	4.38
GMD	4.69
HDC	5.35
VIC	5.76
PXT	6.62
TNT	6.63
CVT	6.89
LMH	11.11

## Top tăng giá HNX

NTP	2.06
PVB	2.19
VKC	2.50
VCS	2.55
LAS	2.60
LHC	2.91
BCC	3.08
SRA	3.11
MCF	3.23
LIG	4.35
LDP	4.67
EID	5.00
WSS	5.26
TVC	5.26
KLF	5.56
VCR	6.25
CDN	7.53
ASA	8.33
MST	8.57
VIX	9.60
FID	10.00

**VIC** - Tập đoàn Vingroup - Tổng doanh thu thuần hợp nhất trong quý 3 đạt 35.914 tỷ đồng – tăng 14% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận trước thuế trong quý III năm 2020 đạt 3.609 tỷ đồng, tăng 42% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế trong kỳ đạt 1.436 tỷ đồng, tăng 102% so với cùng kỳ năm trước.

**SAB** - Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn - Quý III/2020 doanh nghiệp ghi nhận doanh thu là 8.052 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 1.470 tỷ đồng, lần lượt giảm 17% và tăng nhẹ 1% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm doanh nghiệp ghi nhận doanh thu đạt 20.096 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 3.403 tỷ đồng, lần lượt giảm 29% và 20% so với 9 tháng đầu năm 2019.

**GTN** - Công ty cổ phần GTNFoods - Quý III/2020 doanh nghiệp ghi nhận doanh thu là 776 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 87,2 tỷ đồng, lần lượt giảm 7% và tăng 289% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu là 2.144 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 175,6 tỷ đồng, lần lượt giảm 6% và tăng 174% so với 9 tháng đầu năm 2019.

**FRT** - Công ty cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT - Quý III/2020 doanh nghiệp ghi nhận doanh thu 3.432,2 tỷ đồng, giảm 22,4% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế lỗ 6,7 tỷ đồng so với cùng kỳ dương 71,8 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng đầu năm doanh nghiệp ghi nhận doanh thu đạt 10.729,4 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 9,2 tỷ đồng, lần lượt giảm 13,7% và 96% so với 9 tháng đầu năm 2019.

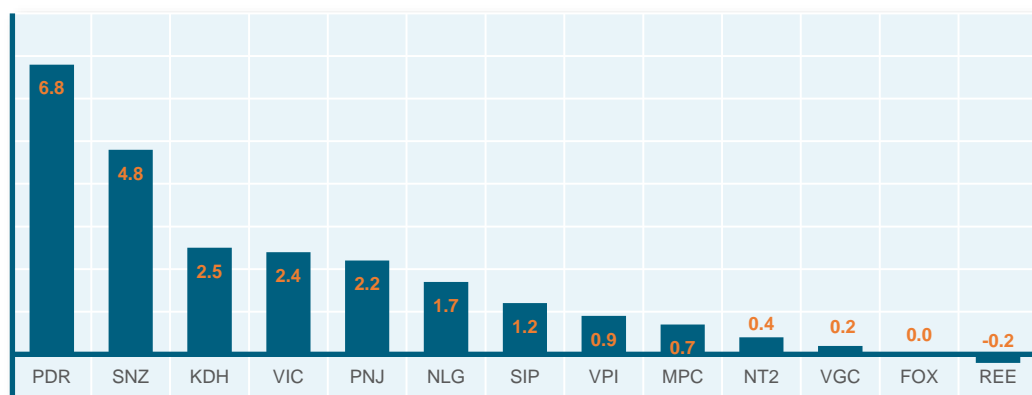
**FIR** - CTCP Địa ốc First Retail - Ngày 02/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức, ngày đăng ký cuối cùng là 03/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 30%, tương ứng FIR sẽ phát hành thêm hơn 6,23 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

**TTB** - CTCP Tập đoàn Tiến Bộ - Ngày 03/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức, ngày đăng ký cuối cùng là 04/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%, tương ứng TTB sẽ phát hành thêm hơn 4,68 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

**PVD** - Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí - PV Drilling - Đã công bố Báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2020 với doanh thu thuần tăng 19% so với cùng kỳ lên 1.271 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 37,8 tỷ đồng, tăng hơn 120%. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2020, PVD đạt doanh thu thuần 4.409 tỷ đồng, tăng 48% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế 109,8 tỷ đồng, tăng hơn 310%.

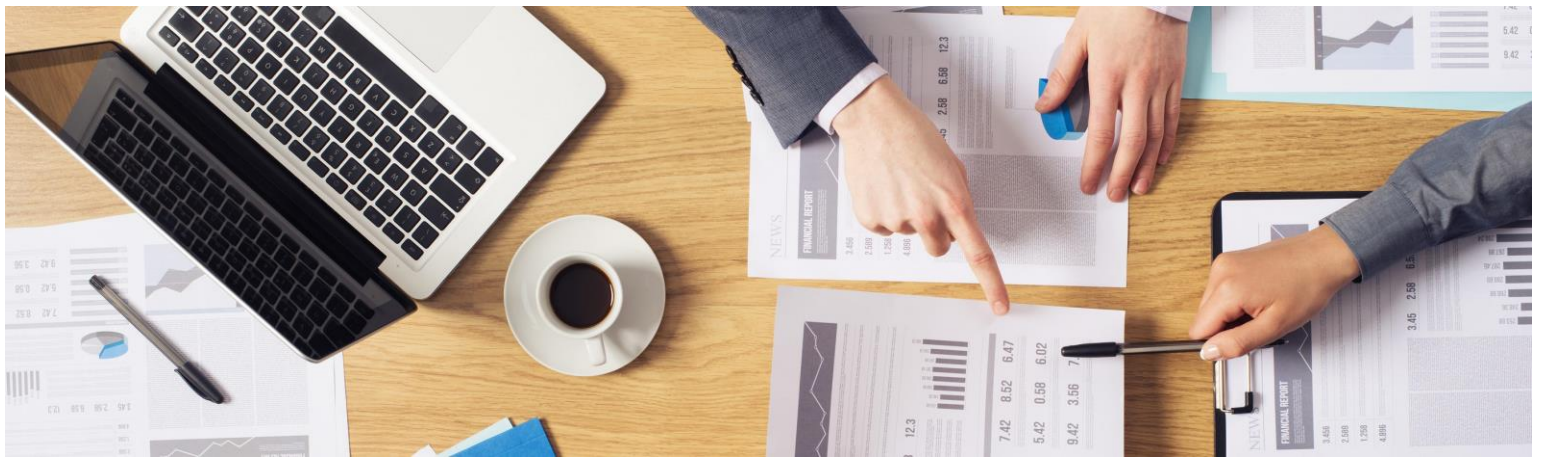


## Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



## Cổ phiếu đang chạm các vùng hỗ trợ:

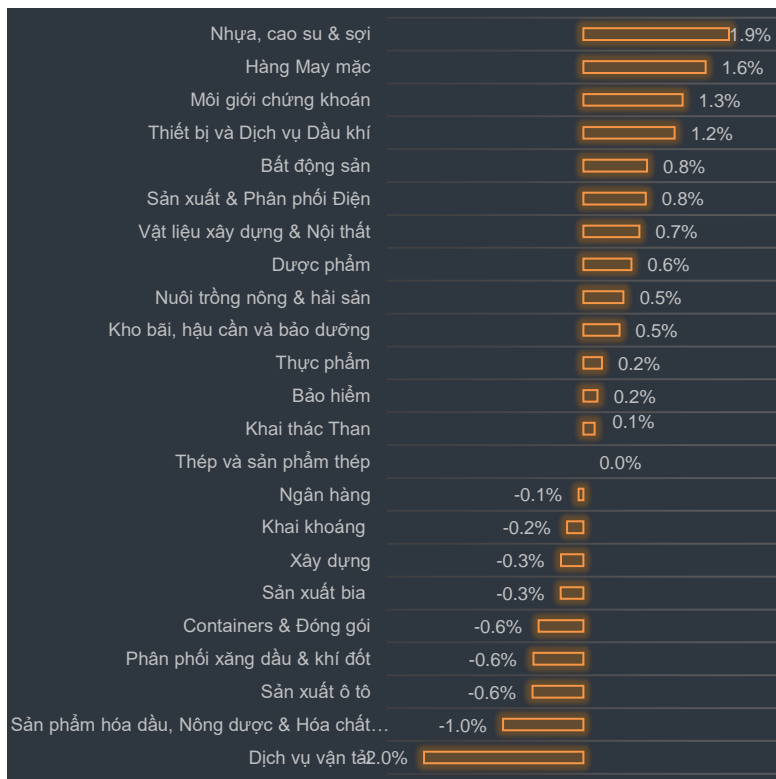
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
GAS	70.4	(0.85)	51.40	37.0%	46.90	802,856	37.0	3.2
POW	9.4	(1.98)	7.10	32.4%	46.30	5,530,197	31.1	3.5
BID	38.5	(0.39)	30.80	25.0%	44.20	1,923,204	33.2	3.5
AAA	10.9	0.46	8.60	26.7%	25.80	2,023,918	33.3	4.2
HAG	4.5	2.02	2.50	80.0%	27.80	7,561,358	45.1	4.7
VCB	83	(0.72)	57.20	45.1%	13.90	1,138,656	39.0	5.9
SCR	5.9	0.51	3.60	63.9%	15.60	2,372,324	35.5	6.4
VRE	25.3	(1.17)	17.70	42.9%	39.50	3,648,460	30.3	6.8
FRT	20.9	(1.65)	10.10	106.9%	58.50	636,078	27.6	6.9
GEG	14	1.45	13.80	1.4%	72.10	452,038	29.1	7.9
HBC	10.1	0.00	6.00	68.3%	22.40	5,553,817	38.3	8.0
DGC	40.4	(0.12)	16.60	143.4%	7.40	905,548	44.5	8.8
PPC	22.6	1.57	19.70	14.7%	22.70	209,220	34.9	9.1
LDG	6.3	(0.16)	4.20	50.0%	59.30	4,033,395	36.7	9.5
FTS	12	2.13	8.80	36.4%	27.10	343,911	31.1	9.6
DPM	16.3	2.20	10.20	59.8%	9.50	3,000,288	43.1	9.6
TCH	18.5	(1.07)	16.10	14.9%	138.90	8,511,360	26.0	9.7
VPB	23.6	1.29	17.00	38.8%	22.00	6,319,439	46.8	9.9
VHM	76	(0.26)	54.80	38.7%	27.00	2,230,520	44.5	10.6
PVS	13	0.00	9.00	44.4%	46.20	5,685,576	39.7	10.7
PVD	10.9	0.93	6.80	60.3%	51.60	6,092,830	38.3	10.8
HCM	20.7	(0.24)	10.80	91.7%	12.90	3,160,620	42.4	10.8
CEO	6.8	(1.45)	5.90	15.3%	51.50	1,791,138	31.6	11.1
NTL	17	0.29	13.20	28.8%	30.70	559,355	39.5	11.2
GEX	19	(1.81)	13.40	41.8%	37.10	7,548,790	26.8	11.4



### Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	COM	HOSE	12/11/2020	13/11/2020	27/11/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	TTT	HNX	11/11/2020	12/11/2020	30/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	SHA	HOSE	11/11/2020	12/11/2020	25/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	SHA	HOSE	11/11/2020	12/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	PSW	HNX	11/11/2020	12/11/2020	25/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	GDT	HOSE	09/11/2020	10/11/2020	26/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	MGG	UPCoM	09/11/2020	10/11/2020	20/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 3,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	VFG	HOSE	06/11/2020	09/10/2020	26/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	TCO	HOSE	06/11/2020	09/11/2020	23/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	CSV	HOSE	06/11/2020	09/11/2020	23/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	PDR	HOSE	06/11/2020	09/11/2020		Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
12	PPS	HNX	06/11/2020	09/11/2020	23/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 750 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	SB1	UPCoM	05/11/2020	06/11/2020	16/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 840 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	ASD	UPCoM	05/11/2020	06/11/2020		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 8:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
15	SRA	HNX	05/11/2020	06/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:40	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
16	SRA	HNX	05/11/2020	06/11/2020	08/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	SRA	HNX	05/11/2020	06/11/2020	28/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	BPC	HNX	04/11/2020	05/11/2020	25/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	BIO	UPCoM	04/11/2020	05/11/2020	18/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	HU6	UPCoM	04/11/2020	05/11/2020	25/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	TTB	HOSE	03/11/2020	04/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
22	TVH	UPCoM	03/11/2020	04/11/2020	04/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 3,082 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	NTP	HNX	03/11/2020	04/11/2020	27/11/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	ISH	UPCoM	03/11/2020	04/11/2020	04/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	FIR	HOSE	02/11/2020	03/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
26	DBH	UPCoM	02/11/2020	03/11/2020	24/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	FIC	UPCoM	02/11/2020	03/11/2020	13/11/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 250 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

# Tăng giảm ngành trong ngày



## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

**Bất động sản:** PVL, VIC, HDC

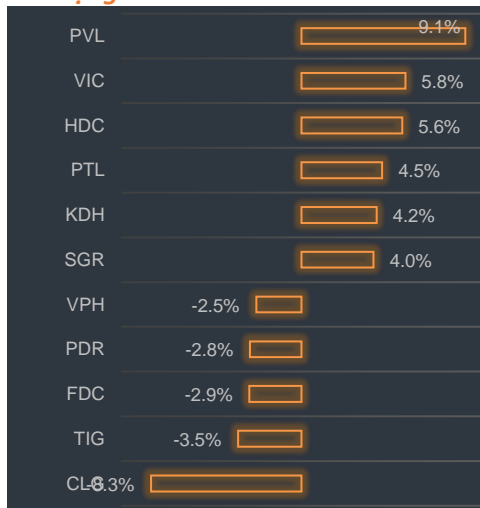
**Xây dựng:** VC1, VC9, MST

**Dầu khí:** PVB, PVC, PGD

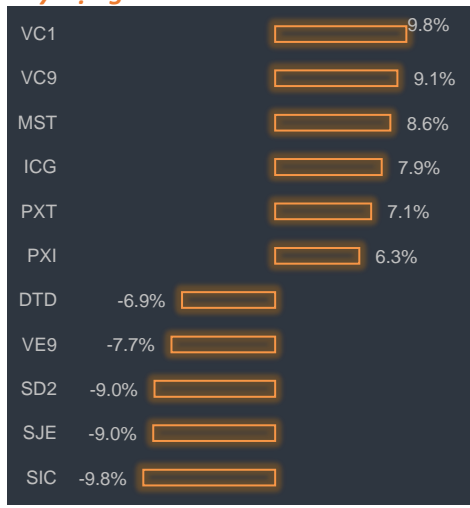
**Chứng khoán:** VIX, SBS, VDS

**Ngân hàng:** HDB, SHB, VPB

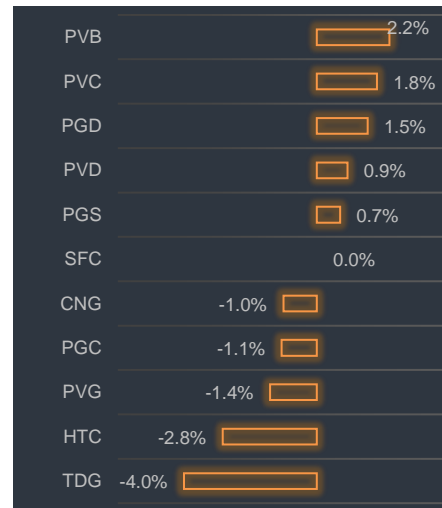
### Bất động sản



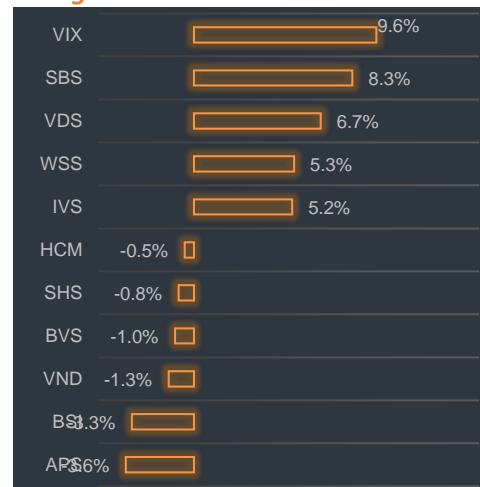
### Xây dựng



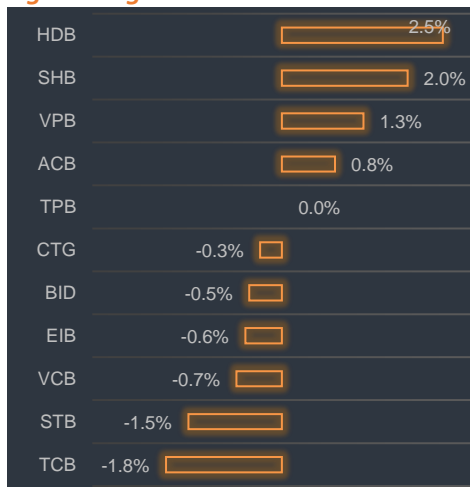
### Dầu khí



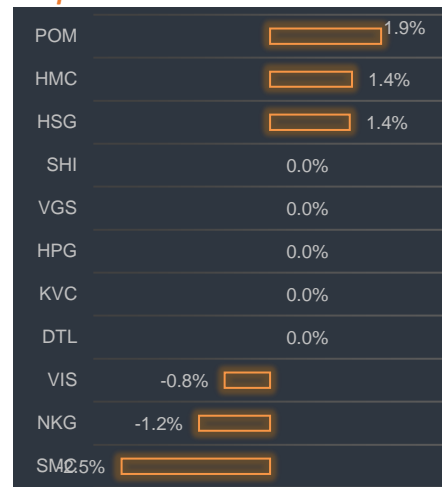
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.



### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931